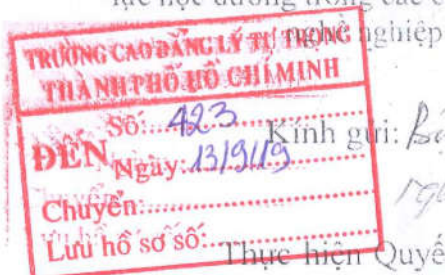


Số: 3963 /LDTBXH-TCGDNN

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn
xây dựng môi trường giáo dục an toàn,
lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo
lực học đường trong các cơ sở giáo dục

Ký: *Có liên PTT*
Cải tạo



Kính gửi: Bộ, Nga L. Tổng cục, Sở LĐ.TB.XH, Sở GD. Hà Nội
nghề nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 16/QĐ-LDTBXH ngày 07/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác năm 2019, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp dự thảo Thông tư hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Thông tư, kịp thời ban hành trong thời gian tới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu, cho ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư nêu trên (Có dự thảo Thông tư gửi kèm theo công văn này; toàn văn dự thảo Thông tư được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Văn bản góp ý của Quý Cơ quan gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp), địa chỉ: Số 37B - Nguyễn Bình Khiêm, Hai Bà Trưng, Hà Nội và gửi bản mềm về hộp thư điện tử: hssv.gdnn@molisa.gov.vn trước ngày 25/10/2019 để kịp thời tổng hợp, tiếp thu, chỉnh lý theo quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Trung tâm thông tin (để đăng Website);
- Lưu: VT, TCGDNN.



Ghi chú: Chỉ tiết xin liên hệ đồng chí Nguyễn Quang Luật, chuyên viên Vụ Công tác học sinh, sinh viên, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp. Điện thoại: 0328.999 365.

Số: /2019/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện,
phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường trong các trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập, tư thục, có vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục nghề nghiệp) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với trường cao đẳng sư phạm, trường trung cấp sư phạm.

Chương II

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC AN TOÀN, LÀNH MẠNH, THÂN THIỆN

Điều 3. Tiêu chuẩn, nội dung xây dựng cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm an toàn, lành mạnh, phòng chống tai nạn, thương tích, tệ nạn xã hội

1. Tiêu chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm an toàn, lành mạnh, phòng chống tai nạn, thương tích, tệ nạn xã hội

a) Cơ sở vật chất bảo đảm an toàn cho hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục nghề nghiệp khác; thường xuyên rà soát đảm bảo các điều kiện về phòng học, phòng chức năng, bàn ghế, bảng viết, hệ thống chiếu sáng, thiết bị dạy học theo đúng tiêu chuẩn.

b) Tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, nội vụ trường học; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng chống cháy nổ; ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai (mưa bão, lũ lụt,...); phòng chống bệnh tật; an toàn vệ sinh thực phẩm, nước uống; không để xảy ra ngộ độc, mất an toàn thực phẩm trong nhà trường; công khai thông tin của tổ chức, cá nhân cung cấp thực phẩm, nước uống cung cấp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Chủ động các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, an toàn giao thông; thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích (tường rào, lan can, cành cây khô...); thực hiện đúng quy định đảm bảo an toàn cho học sinh, sinh viên trong quá trình dạy học thực hành (nguy cơ tiếp xúc hóa chất độc hại, phản ứng hóa học gây nổ, điện giật...) và các hoạt động thể dục, thể thao; không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

d) Thực hiện giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường; có biện pháp phòng ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi xâm hại, bạo lực học đường; định kỳ tổ chức đối thoại giữa ban giám hiệu với học sinh, sinh viên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh, sinh viên.

đ) Có các biện pháp tích cực, hiệu quả trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên. Mỗi quan hệ và thông tin giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng ngừa, không để các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Nội dung xây dựng cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm an toàn, lành mạnh, phòng chống tai nạn, thương tích, tệ nạn xã hội

a) Bảo đảm cho các hoạt động trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xây dựng cơ chế phối hợp, khai thác sử dụng hiệu quả các công trình phúc lợi phục vụ học sinh, sinh viên.

b) Nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá, rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo, tạo điều kiện để các nhà giáo phát huy năng lực, sở trường, nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của mỗi cá nhân; đảm bảo không có cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo giảng dạy các môn học: Đạo đức, giáo dục công dân, lý luận chính trị; nhà giáo làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn tâm lý, quản lý lớp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

d) Xây dựng ý thức cho học sinh, sinh viên luôn tôn trọng, bảo vệ môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn gắn với giáo dục lịch sử, truyền thống của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và địa phương.

3. Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa an toàn, lành mạnh, thân thiện phù hợp với độ tuổi, tâm lý của học sinh, sinh viên.

4. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chức năng và chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn nơi nhà trường có trụ sở trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn và các hoạt động giao lưu văn hóa xã hội cho học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Điều 4. Khung tiêu chí Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Nguyên tắc xây dựng

a) Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo khung quy định chung đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng và thực hiện văn bản quy định quy tắc ứng xử trong trường học

2. Quy tắc ứng xử chung

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của cán bộ, viên chức, nhà giáo, người lao động, học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác trong sinh hoạt cũng như học tập tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xây dựng môi trường giáo dục an toàn thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

d) Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục; học sinh, sinh viên phải sử dụng đồng phục (nếu có quy định) hoặc trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và môi trường giáo dục khi tham gia các hoạt động trong nhà trường, đồng thời cũng thể hiện sự thanh lịch khi hoạt động ngoài nhà trường; cha mẹ học sinh, sinh viên và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

đ) Không hút thuốc, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất kích thích bị cấm khác trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo nội quy, quy chế của nhà trường và quy định của pháp luật.

e) Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục.

g) Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

h) Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, bạn học, nhà giáo và những người khác có liên quan đã và đang tham gia hoạt động trong trường; không làm tổn hại đến uy tín của tập thể.

3. Ứng xử của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Đối với học sinh, sinh viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh, sinh viên. Không có hành động xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

b) Đối với viên chức, người lao động: Giao tiếp đúng mực, nghiêm túc, khách lễ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc, bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm cá nhân và phát huy năng lực của viên chức và người lao động. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

c) Đối với khách đến liên hệ công tác: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực, lắng nghe, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

4. Ứng xử của nhà giáo cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Đối với học sinh, sinh viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm,

yêu thương tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh, sinh viên. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của học sinh, sinh viên.

b) Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

c) Đối với viên chức, người lao động: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

d) Đối với khách đến liên hệ công tác: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, lịch sự, thân thiện, hướng dẫn, giúp đỡ. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

5. Ứng xử của viên chức, người lao động cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Đối với học sinh, sinh viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

b) Đối với nhà giáo: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

c) Đối với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

d) Đối với khách đến liên hệ công tác: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, lịch sự, thân thiện, hướng dẫn, giúp đỡ. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

6. Ứng xử của học sinh, sinh viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Đối với cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường và quy định của pháp luật. Không bịa đặt thông tin, xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

b) Đối với học sinh, sinh viên khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, bạo lực, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm học sinh, sinh viên khác.

c) Đối với khách đến liên hệ công tác: Tôn trọng, lễ phép.

Điều 5. Hệ thống trao đổi thông tin giữa gia đình và nhà trường

1. Nhà trường tổ chức gặp gỡ, trao đổi, phối hợp với gia đình học sinh, sinh viên để tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, thông tin để phối hợp, xử lý trong quá trình giáo dục, đào tạo.

2. Nhà trường chủ động đề xuất, phối hợp với các đơn vị, tổ chức trên địa bàn để tuyên truyền, xây dựng môi trường văn hóa, phối hợp tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên trong và ngoài trường học; biểu dương kịp thời cá nhân, tập thể có thành tích; nhân rộng điển hình nói lời hay, cử chỉ đẹp.

3. Nhà trường tổ chức ký cam kết phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với gia đình học sinh, sinh viên và các tổ chức khác trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

4. Nhà trường xây dựng và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, các hình thức phản ánh, trao đổi, thu thập, xử lý thông tin từ học sinh, sinh viên, cán bộ, nhà giáo, nhân viên nhà trường, gia đình học sinh, sinh viên, các cá nhân có liên quan khác về văn hóa ứng xử trong trường học và trên môi trường mạng; góp phần thực hiện dân chủ trong điều kiện hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thiết lập cơ chế tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời, đạt hiệu quả giáo dục đối với các hành vi bạo lực học đường, vi phạm quy tắc ứng xử cần xử lý.

Chương III

PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG

Điều 6. Tuyên truyền môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường

1. Nội dung tuyên truyền

a) Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; truyền thống, lòng tự hào dân tộc; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; lối sống nhân ái, bao dung, nghĩa tình, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội và đất nước; gắn giáo dục lý luận chính trị với giáo dục kỹ năng, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục giáo dục nghề nghiệp.

b) Phản ánh tâm tư nguyện vọng, tình cảm, trách nhiệm của tuổi trẻ đối với bản thân, gia đình, nhà trường, quê hương và đất nước; đáp ứng nhu cầu và sở thích lành mạnh trong học sinh, sinh viên, biểu dương, vinh danh những tấm gương điển hình tiến tiến, nhân tố tích cực trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của học sinh, sinh viên, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong cơ sở giáo dục, gia đình học sinh, sinh viên và cộng đồng về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường; về trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi bạo lực học đường; ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo lực học đường phù hợp với khả năng của bản thân.

d) Phê phán những biểu hiện lệch lạc, tiêu cực trong mối quan hệ giữa con người với con người, với môi trường xung quanh; phê phán các biểu hiện đua đòi, ham chơi, thích hưởng thụ; các hành vi bạo lực và bất bình đẳng giới trong học đường.

2. Hình thức tuyên truyền

a) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục thông qua giờ lên lớp chính khóa, hội nghị, hội thảo, tập huấn, bài viết, mạng xã hội, nêu gương, khen thưởng và trong các hoạt động ngoại khóa.

b) Tổ chức nói chuyện chuyên đề về văn hóa – xã hội, các cuộc thi tìm hiểu về các lĩnh vực lịch sử văn hóa, truyền thống.

c) Khai thác hiệu quả hệ thống truyền thông, văn hóa, thể thao sẵn có và tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ, mạng xã hội để phục vụ công tác tuyên truyền.

Điều 7. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức pháp luật, kiến thức về bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội vào các chương trình học

Tích hợp nội dung giáo dục về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức pháp luật, kiến thức về bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội vào chương trình giảng dạy sơ cấp, trung cấp, cao đẳng với thời lượng phù hợp, đặc biệt là lồng ghép các nội dung giáo dục nêu trên vào chương trình giáo dục chính trị đầu khóa, các chương trình hoạt động ngoại khóa.

Điều 8. Biện pháp phòng ngừa bạo lực học đường

1. Giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại học sinh, sinh viên; phòng, chống bạo lực học đường trên môi trường mạng cho học sinh, sinh viên, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và gia đình học sinh, sinh viên; giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh, sinh viên.

2. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên tiến hành theo dõi, thống kê và phân tích các nhóm đối tượng có nguy cơ bạo lực học đường. Xây dựng cơ

chế phối hợp với cơ quan chức năng và quy trình xử lý đối với các tình huống bạo lực học đường.

3. Thiết lập kênh thông tin liên lạc giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với gia đình học sinh, sinh viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các tình huống bạo lực học đường xảy ra.

Điều 9. Biện pháp hỗ trợ học sinh, sinh viên có nguy cơ bị bạo lực học đường

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 10. Biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo lực học đường

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng và tổ chức thực hiện phương án xử lý các tình huống bạo lực học đường có thể xảy ra. Phân công rõ trách nhiệm cho cá nhân, tổ chức có liên quan trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Để bảo vệ an toàn cho học sinh, sinh viên, cô lập, khống chế và xử lý kịp thời các đối tượng gây ra bạo lực học đường theo quy định của pháp luật.

2. Đánh giá sơ bộ về mức độ tổn hại của học sinh, sinh viên, đưa ra nhận định về tình trạng hiện thời của học sinh, sinh viên.

3. Thực hiện ngay các biện pháp trợ giúp, chăm sóc y tế, tư vấn đối với học sinh, sinh viên bị bạo lực; theo dõi, đánh giá sự an toàn của người bị bạo lực.

4. Thông báo kịp thời với gia đình học sinh, sinh viên để phối hợp xử lý; trường hợp vụ việc vượt quá khả năng giải quyết của cơ sở giáo dục nghề nghiệp thì thông báo kịp thời với cơ quan công an, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan liên quan để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tiếp nhận và xử lý thông tin bạo lực học đường

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp tạo lập các kênh thông tin như hộp thư góp ý, đường dây nóng, thư điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để tiếp nhận thông tin về bạo lực học đường.

2. Việc tiếp nhận, giải quyết thông tin, tố giác về bạo lực học đường, phải giữ bí mật và thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Lãnh đạo cơ sở giáo dục nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và pháp luật khi để xảy ra các vụ bạo lực học đường, tệ nạn xã hội trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Giữ bí mật thông tin tố giác và xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan chức năng trên địa bàn phối hợp, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với cá nhân, tổ chức vi phạm.

4. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc cung cấp thông tin liên quan đến bạo lực học đường để ngăn chặn và xử lý kịp thời.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

1. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ các tổ chức chính trị xã hội để tham mưu triển khai công tác xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quy định tại Thông tư này.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Thiết lập đường dây nóng, thu thập đầy đủ thông tin về bạo lực học đường của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

3. Hàng năm, tổ chức các chương trình bồi dưỡng năng lực cho cán bộ có trách nhiệm trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại thông tư này.

4. Tổng hợp, báo cáo định kỳ việc thực hiện các quy định xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước ngày 15/12 hàng năm cùng với báo cáo công tác học sinh, sinh viên quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Thông tư này.

2. Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở Điều 4 của Thông tư này.

3. Xây dựng bộ tài liệu tuyên truyền về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong nhà trường.

4. Chủ động, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên về phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

5. Lồng ghép nội dung xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường đối với học sinh, sinh viên trong các hoạt động chung của nhà trường.

6. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 15. Trách nhiệm của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Tích cực, tự giác, trách nhiệm học tập, nâng cao trình độ, nhận thức về xây dựng và bảo vệ môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, tham gia tích cực các hoạt động phòng ngừa, trợ giúp khi có bạo lực học đường xảy ra trong nhà trường.

2. Chủ động phát hiện, báo cáo kịp thời với cán bộ, nhà giáo, nhân viên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp về các trường hợp, hành vi xâm hại, bạo lực, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Điều 16. Trách nhiệm của các tổ chức Đoàn thể trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Vận động tham gia xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Hướng dẫn học sinh, sinh viên phát huy vai trò tự quản, chủ động tích cực tham gia các hoạt động xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Chủ động thành lập các câu lạc bộ với nòng cốt là các đoàn viên để góp phần xây dựng và thực hiện môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2019

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn, xử lý./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Viện Kiểm soát nhân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố Trung ương;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Quân